

BÀI HỌC 8

CHĂM SÓC NHƯ CHÚA GIÊ-SU



CÂU GỐC: “*Khi Ngài thấy những đám dân đông, thì động lòng thương xót, vì họ cùng khốn, và tan lạc như chiên không có kẻ chăn*” (Ma-thi-ơ 9:36).

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Ma-thi-ơ 5:13, 14; 4:23–25; 25:31–46; Phi-líp 2:15; Mác 12:34; Ê-phê-sô 4:15;

Đức Chúa Giê-su thực sự lo lắng cho mọi người, cho mỗi quan tâm và nhu cầu của họ hơn của Ngài. Ngài đặt nhân loại hoàn toàn làm trung tâm điểm của cuộc đời Ngài. Mục vụ của Ngài thể hiện lòng từ bi đầy yêu thương ấy. Ngài đáp ứng các nhu cầu thể chất, tinh thần và tình cảm của tha nhân, và do đó, lòng họ rộng mở để đón nhận những sự thật tâm linh mà Ngài hé lộ. Khi Ngài chữa lành người phong cùi, làm kẻ mù sáng mắt, người điếc được nghe, người bị quỷ ám được tinh, ai đói được cho ăn và người túng thiếu được chăm sóc, các con tim đã cảm động và nhiều cuộc đời đã biến đổi.

Ấy là vì, khi người ta nhìn thấy lòng lo lắng chân thành của Ngài, họ đã mở lòng, mở trí trước các sự thật tâm linh Ngài tiết lộ. “Chỉ riêng phương pháp của Đấng Cơ Đốc sẽ mang lại thành công thực sự trong các cố gắng đến cùng thể nhân. Đấng Cứu thể chung đụng với họ ước muốn sự tốt lành của họ. Ngài bày tỏ sự cảm thông cùng họ, phục vụ các nhu cầu của họ và giành được lòng tin tưởng của họ. Sau đó, Ngài kêu gọi họ, ‘Hãy theo ta.’” – Ellen G. White, *The Ministry of Healing*, trang 143. Đức Chúa Giê-su biết rằng thế giới cần các hành động thể hiện phúc âm cụ thể, đồng thời cũng cần các lời tuyên rao sâu sắc về phúc âm. Bằng chứng hùng hồn cho những lời chúng ta tuyên bố và tạo sự tín nhiệm cho hành động làm chứng của chúng ta là làm nhân chứng sống, bằng một cuộc đời noi gương Đấng Cơ Đốc, gồm hết lòng phục vụ người khác.

1. THÁI ĐỘ CỦA CHÚA GIÊ-SU ĐỐI VỚI THẾ NHÂN

Đức Chúa Giê-su luôn tìm kiếm những điều tốt đẹp nơi người khác. Ngài giúp mỗi cá nhân thể hiện những phẩm chất tiềm tàng tốt đẹp nhất của mình. Một trong những lời chỉ trích của các nhà lãnh đạo tôn giáo trong thời Đức Chúa Giê-su về Ngài là Ngài “tiếp những kẻ tội lỗi, và cùng ăn với họ!” (Lu-ca 15:2). Họ lo ngại vì Ngài đã làm bạn với phường “vô đạo”. Quan điểm này của họ về tôn giáo có tính cách phân rẽ thay vì đoàn kết. Họ ngạc nhiên khi Đức Chúa Giê-su nói về Ngài như sau: “Vi ta đến đây không phải để kêu kẻ công bình, song kêu kẻ có tội” (Ma-thi-ơ 9:13).

Tôn giáo của người Pha-ri-si, Sa-đu-sê và nhà thần học Do Thái là một trong những phương châm sống chúng ta cần tránh. Họ nghĩ rằng: “Hãy làm mọi thứ có thể làm được để tránh bị tội lỗi ô nhiễm”. Nhưng chủ trương của Đức Chúa Giê-su hoàn toàn trái ngược. Ngài hiện ngang bước vào hang rắn là thế gian này để cứu chuộc nhân loại, chứ không phải để né tránh. Ngài là “sự sáng của thế gian”(Giăng 8:12).

Đọc Ma-thi-ơ 5:13, 14. Đức Chúa Giê-su đã đưa ra hai minh họa nào để mô tả những người theo Ngài? Tại sao Ngài dùng các minh họa cụ thể ấy? Cũng xem Giăng 1:9; 12:46; Phi-líp 2:15.

Muối là một trong những tài nguyên quan trọng nhất trong thế giới cổ đại. Muối cực kỳ có giá trị, nên đôi khi các quân đoàn La Mã đã sử dụng để làm tiền tệ và là một biểu tượng của sự giàu có. Ngoài ra muối cũng được người ta dùng để bảo quản và tạo hương vị cho thực phẩm. Khi Đức Chúa Giê-su sử dụng minh họa muối để tượng trưng cho các tín đồ, Ngài muốn chỉ ra rằng tính cách giàu có thực sự của thế giới không nằm nơi những người giàu sang và nắm nhiều quyền lực nhất, nhưng nằm ở những Cơ Đốc nhân gian khổ dẫn thân, đang cố gắng thực hiện trọng trách vĩ đại của vương quốc Đức Chúa Trời. Các hành động đầy yêu thương vì lòng phục vụ vô vị kỷ của họ đang bảo tồn phẩm chất tốt lành và thêm hương hoa cho thế giới tàn phai.

Hình minh họa thứ hai mà Đức Chúa Giê-su đã sử dụng (trong Ma-thi-ơ 5:14) là “ánh sáng của thế gian”. Ánh sáng không bao giờ lẫn tránh bóng tối nhưng xua đuổi bóng tối bằng quang minh chính đại và không tìm cách xa lìa khỏi bóng tối. Ánh sáng tỏa ra trong bóng đêm, làm cho bóng đen đầy hăm dọa bớt dày đặc. Những người theo bước Đức Chúa Giê-su cũng thâm nhập vào bóng tối trần gian trong các khu phố, làng mạc, thị trấn và thành phố nơi họ cư ngụ để thắp lên ngọn đuốc vinh quang tỏa sáng của Đức Chúa Trời.

Sau khi xem xét lời của Đức Chúa Giê-su trong Giăng 17:15–18, chúng ta hiểu thế nào ý tưởng tách rời khỏi thế gian và lẫn tránh thế gian? Hai ý tưởng này có giống nhau không? Đức Chúa Giê-su có ý gì khi Ngài cầu nguyện rằng những ai theo Ngài ở trong thế gian chứ không thuộc về thế gian? Chúng ta phải làm sao để được như vậy?

2. CÁCH CHÚA GIÊ-SU ĐỐI XỬ VỚI THA NHÂN

Mục tiêu của Đức Chúa Giê-su là giúp người ta trở nên hoàn hảo hơn. Ngay cả khi hoàn cảnh đầy thách thức khác thường, Ngài vẫn đáp lại bằng lòng dịu dàng. Phúc âm của Lu-ca ghi lại rằng đám đông “lấy làm lạ về các lời đầy ơn lành từ miệng Ngài ra” (Lu-ca 4:22), và Phúc âm của ông Giảng nói thêm rằng “ơn và sự thật đến từ Đức Chúa Giê-su Cơ Đốc” (Giăng 1:17). Ngài tiếp cận mọi người cách thân thiện. Những lời nói ân cần của Ngài chạm đúng các khát khao trong tâm hồn họ.

Đọc Ma-thi-ơ 8:5–10 và Mác 12:34. Đức Chúa Giê-su đã nói những lời đầy hy vọng nào với hai người khó nghèo được là một thầy đội La Mã và một nhà thần học Do Thái?

Lời tuyên bố của Đức Chúa Giê-su với vị chỉ huy quân đội La Mã là một lời tuyên bố thật cách mạng. Hãy thử nghĩ xem vị sĩ quan quân đội chuyên nghiệp này đã cảm thấy đặc biệt thế nào khi Đức Chúa Giê-su thổ lộ rằng chính Ngài cũng chưa từng chứng kiến một đức tin cao độ như vậy ngay trong cả Y-sơ-ra-ên. Cũng thử xem những ý nghĩ của nhà thần học Do Thái khi Đức Chúa Giê-su nói rằng, “Người chẳng cách xa nước Đức Chúa Trời đâu.” Đức Chúa Giê-su có khả năng giúp mỗi người trở nên hoàn hảo hơn. Ít chìa khóa nào mở được lòng người để đón nhận phúc âm hiệu quả cho bằng một lời khen ngợi. Hãy cố tìm những phẩm chất tốt đẹp của những người xung quanh và cho họ biết rằng bạn đánh giá chúng rất cao.

So sánh Ê-sai 42:3; Cô-lô-se 4:5, 6; và Ê-phê-sô 4:15. Các câu Kinh Thánh này dạy chúng ta những nguyên tắc quan yếu nào về việc chia sẻ đức tin của chúng ta với người khác và về mối quan hệ giữa chúng ta và họ?

Khi lời nói của chúng ta có tính cách khích lệ và tràn đầy ân hậu, chúng ảnh hưởng tích cực đến cuộc sống của người khác. Những lời tiên tri của ông Ê-sai tiên đoán rằng Đức Chúa Giê-su sẽ “chẳng bẻ cây sậy đã giập” hay “chẳng dập tim đèn còn hơi cháy”. Nói cách khác, Đức Chúa Giê-su vô cùng từ bi đến nỗi Ngài cẩn thận không bao giờ làm tổn thương tự ái của một ai đó mới vào đạo một cách không cần thiết, hoặc dập tắt đốm than hồng đức tin mới vừa nhen nhúm trong tâm hồn người.

Tại sao cách chúng ta nói điều gì đó cũng quan trọng bằng, hoặc thậm chí hơn cả, điều mà chúng ta muốn nói? Bạn phản ứng ra sao với tuyên bố này: “Sự thật là sự thật, và ai cũng nên biết rằng sự thật thì mất lòng”? Lời khuyên này có gì sai quấy không?

3. MỤC VỤ CHỮA LÀNH CỦA CHÚA GIÊ-SU: PHẦN 1

Phương pháp truyền giáo của Chúa chúng ta vượt xa các diễn văn và thuyết trình soạn sẵn vì rất phong phú và năng động như chính đời sống. Mỗi ngày chúng ta giao tiếp với tha nhân có đủ loại nhu cầu: thể chất, tinh thần, tình cảm, và tâm linh. Đấng Cơ Đốc rất nóng lòng muốn đáp ứng các nhu cầu ấy qua chúng ta. Tình thương của Ngài được biểu lộ qua lòng quan ngại của chúng ta đến nỗi cô đơn, thâm sầu và cái đau đoạn trường của người xung quanh, và bằng cách chúng ta bày tỏ thái độ chú ý đến niềm vui, hy vọng và hoài bảo của họ.

Đức Chúa Giê-su giúp đỡ những khó khăn của thể nhân hầu Ngài có thể đáp ứng những nhu cầu sâu thẳm nhất tận đáy lòng người. Nhu cầu cảm nhận được là lĩnh vực đời sống nơi người ta cảm thấy bó tay. Đó có thể là thất bại trong quyết định cai thuốc lá, xuống cân, ăn uống lành mạnh hoặc giảm bớt căng thẳng tinh thần. Đó có thể là thiếu dinh dưỡng, nơi trú ngụ, hoặc được chữa bệnh. Đó cũng có thể là tình trạng cần tư vấn cho hôn nhân hoặc gia đình.

Tuy nhiên, ngoài các nhu cầu cảm nhận được, nhu cầu tối thượng là điều gì con người cần nhất. Con người cần mối quan hệ cá nhân với Đức Chúa Trời và sự nhận thức rằng cuộc sống của mình thật ra có một ý nghĩa vĩnh cửu. Hòa thuận với Đức Chúa Trời trong một thế giới đổ vỡ là nhu cầu tối thượng của chúng ta.

Đọc những câu chuyện về người bại liệt trong Ma-thi-ơ 9:1-7 và người đàn bà mất máu trong Mác 5:25-34. Hai câu chuyện này có dấu hiệu nào chứng tỏ Đức Chúa Giê-su liên kết sự chữa lành thể xác với việc đáp ứng nhu cầu cốt yếu là hòa giải với Đức Chúa Trời?

Chức vụ chữa lành của Đấng Cơ Đốc bao gồm nhiều hoạt động hơn là chỉ chữa lành thể xác và cảm xúc. Đức Chúa Giê-su hết sức ao ước thể nhân có thể trải nghiệm được cái phẩm chất trọn vẹn mà tội lỗi đã làm sút mẻ. Đối với Đấng Cơ Đốc, hành động chữa lành thể xác mà không có hành động chữa lành thuộc linh kèm theo là một thiếu sót to lớn. Nếu tình yêu Đức Chúa Trời thúc đẩy chúng ta mong ước một cá nhân có được tình trạng an khang thể xác lẫn tình cảm, tình yêu ấy còn thúc đẩy chúng ta nhiều hơn nữa để mong ước cá nhân kia cũng có được tình trạng an khang thuộc linh, hầu có thể sống một cuộc đời sung mãn tới đa ngay hôm nay và mãi mãi về sau. Ấy mới là mong ước lâu dài vì, rốt cuộc, mọi nhân vật mà Đức Chúa Giê-su chữa lành cuối cùng đều chết. Do đó, phải chăng nhu cầu thực sự của các nhân vật đó, trên tất cả mọi nhu cầu khác, là nhu cầu tâm linh?

Hội thánh chúng ta có thể chủ động những sáng kiến nào trong cộng đồng của mình để đáp ứng nhu cầu của người dân và chứng minh rằng chúng ta thực sự quan tâm đến họ? Hãy nghĩ về những người trong cộng đồng của bạn. Hội thánh của bạn đang làm gì để tạo sự khác biệt trong cuộc sống của họ?

4. MỤC VỤ CHỮA LÀNH CỦA CHÚA GIÊ-SU: PHẦN 2

Đọc Ma-thi-ơ 4:23-25 và Ma-thi-ơ 9:35. Cách tiếp cận ba mục vụ nào đã hình thành nền tảng cho chức vụ của Đấng Cơ Đốc? Ngài đã đáp ứng nhu cầu của mọi người như thế nào, và nó có ảnh hưởng gì đến cuộc sống của họ không?

Đức Chúa Giê-su đã kết hợp ba mục vụ dạy dỗ, giảng đạo và chữa bệnh. Ngài đã chia sẻ những nguyên tắc muôn đời để tất cả chúng ta có thể sống cuộc đời có ý nghĩa và có mục đích. Ngài phán: “Ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống, và được sự sống dư dật” (Giăng 10:10). Mục vụ của Ngài bày tỏ ân điển tràn trề. Và Đức Chúa Giê-su đã đến để giúp chúng ta hưởng thụ một sức sống sung mãn ngay bây giờ và mãi mãi về sau.

Đọc Mác 1:32-39. Đức Chúa Giê-su chữa lành bệnh tật và xua đuổi ma quỷ suốt cả ngày. Sau khi đã dành thời giờ cầu nguyện vào sáng hôm sau lúc đoàn dân đông tràn tới mong được chữa bệnh nhiều hơn, Ngài rời đi đến một thành phố khác. Tại sao Ngài không chữa lành cho họ? Đặc biệt lưu ý lý do chính Ngài đưa ra trong câu 38 và 39.

Câu chuyện này cho chúng ta những nhận thức sâu sắc. Sau khi chữa lành vô số người ngày hôm trước, ngày hôm sau Đức Chúa Giê-su rời khỏi đám đông, những người đang tìm kiếm Ngài và những người bệnh vẫn đang cần được chữa. Lời giải thích của Ngài khẳng định rằng mục đích của Ngài đến thế gian là để rao giảng phúc âm. Đức Chúa Giê-su không chỉ đơn thuần là một người làm phép lạ ngoạn mục. Ngài là Con của Đức Chúa Trời giáng trần với một nhiệm vụ cứu chuộc. Ngài không chỉ thỏa mãn với mục vụ y tế nhưng còn hết sức mong ước nhân loại nhận món quà sự sống đời đời vô báu mà Ngài sẵn sàng ban tặng. Ngài tuyên bố rõ ràng mục đích Ngài đến thế gian như sau: “Bởi Con người đã đến tìm và cứu kẻ bị mất” (Lu-ca 19:10). Mỗi hành động chữa trị là một cơ hội để bày tỏ cá tính của Đức Chúa Trời, giảm bớt đau khổ và cung cấp một cơ hội cho sự sống đời đời.

Bạn có thể sống cuộc sống sung mãn mà Đức Chúa Giê-su ban cho nếu bạn nghèo khổ hay bệnh tật không? Có phải Đức Chúa Giê-su ban tặng con người một cái gì đó sâu xa hơn sự chữa lành thể xác? Khi chúng ta chăm sóc nhu cầu thuộc thể và tình cảm của tha nhân, bằng những cách thực tế nào chúng ta cũng có thể đưa dắt họ đến lễ thật thuộc linh?

5. ĐIỀU GÌ QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI CHÚA GIÊ-SU

Ma-thi-ơ 24 là bức thông điệp của Đức Chúa Giê-su cho các môn đồ của Ngài, mà trong ấy pha trộn các sự kiện liên quan đến sự phá hủy thành Giê-ru-sa-lem và giai đoạn loạn lạc trước khi Ngài tái lâm. Tiếp theo bức thông điệp trên là 3 chuyện ngụ ngôn về thời kỳ cuối cùng hay mạt thế trong sách Ma-thi-ơ đoạn 25. Các dụ ngôn này phát họa những phẩm chất đặc biệt rất quan trọng đối với Đức Chúa Giê-su liên quan đến một dân tộc đang mong đợi biến cố tái lâm của Ngài. Dụ ngôn mười người nữ đồng trinh nhấn mạnh tầm quan trọng của một đời sống đầy dẫy Đức Thánh Linh, chân thực và không giả tạo. Dụ ngôn về mười tài năng nhấn mạnh tầm quan trọng của hành động trung thành sử dụng các món quà mà Đức Chúa Trời đã ban cho mỗi chúng ta. Dụ ngôn về cừu và dê tiết lộ rằng Cơ Đốc giáo chân chính phải chăm sóc nhu cầu của những ai Đức Chúa Trời mang vào trong cuộc sống của chúng ta mỗi ngày.

Đọc Ma-thi-ơ 25:31-46. Đức Chúa Giê-su mô tả Cơ Đốc giáo chân chính như thế nào? Liệt kê các lĩnh vực của mục vụ được đề cập trong đoạn này.

Mặc dù câu chuyện ngụ ngôn này nói về việc đáp ứng những nhu cầu vật chất thực sự của con người (cũng là một khía cạnh của câu chuyện mà chúng ta không nên bỏ qua), liệu có thêm yếu tố nào khác ở đây không? Tận đáy linh hồn của con người khắc khoải tìm kiếm sự thỏa lòng, luôn ấp ủ một khát vọng tiềm ẩn cho một Đức Chúa Giê-su hiền từ (Giăng 6:35; 4:13, 14). Tất cả chúng ta đều là khách lữ hành rong ruổi vô định trên những nẻo đường xa lạ mong mỏi trở về quê hương, cho đến khi nào chúng ta tìm được thân phận đích thực của mình ở trong bóng cánh Đấng Cơ Đốc (Ê-phê-sô 2:12, 13, 19). Chúng ta trần trụi tâm linh cho đến khi được mặc áo công bình sáng láng của Ngài (Khải huyền 3:18; 19:7, 8).

Các tiên tri trong Cựu Ước thường mô tả tình trạng của con người là một căn bệnh vô vọng (Ê-sai 1:5, Giê-rê-mi 30:12-15). Căn bệnh tội lỗi gây tử vong, nhưng nhà tiên tri đã tiết lộ cho chúng ta một thần dược bất tử. “Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ chữa lành thân thể người, và chữa vết thương người” (Giê-rê-mi 30:17). Đức Chúa Giê-su là phương thuốc cho căn bệnh đe dọa tính mạng của linh hồn chúng ta.

Dụ ngôn của cừu và dê chính yếu khuyên chúng ta đáp ứng nhu cầu vật chất của những người xung quanh, nhưng thực ra còn dạy nhiều hơn vậy. Đó là câu chuyện về một Đấng Cơ Đốc đáp ứng những nhu cầu sâu xa nhất của linh hồn, và đó là lời Ngài mời gọi chúng ta cộng tác với Ngài trong nỗ lực phục vụ tha nhân. Sống một cuộc sống vị kỷ không đếm xỉa gì đến các nhu cầu thể chất, tinh thần, cảm xúc và tinh thần của người chung quanh đưa đến nguy cơ bị hư mất đời đời. Trong dụ ngôn, những người hiến mạng sống mình cho một lý tưởng nào đó to lớn và cao cả hơn bản thân được Chúa khen ngợi và chào đón vào cõi vĩnh hằng, trong khi những người ích kỷ chỉ theo đuổi mục tiêu riêng của chính mình và ngoảnh mặt làm ngơ những nhu cầu của tha nhân thì bị Chúa lên án.

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Nhiều người không có niềm tin nơi Đức Chúa Trời và mất niềm tin nơi loài người nhưng họ rất tri ân hành động mang tính cách cảm thông và giúp đỡ. Lòng họ cảm động khi nhìn thấy một người đến thăm viếng không vì sự ngợi khen hay đền bù của trần thế, nhưng chăm sóc người bệnh, cho người đói ăn, mặc quần áo cho kẻ trần truồng, an ủi ai phiền muộn và khiêm tốn chỉ cho họ biết về Ngài. Chính Ngài là nguồn cội của tất cả từ tâm và lòng thương người như được thể hiện qua những người đang phục vụ mà thực sự chỉ là sứ giả của Ngài. Lòng biết ơn dạt dào. Niềm tin được nhen nhúm trở lại. Dầu bao vết thương lòng, họ thấy rằng Đức Chúa Trời lo lắng cho mình, và sẵn sàng lắng nghe khi Lời của Ngài được đọc lên.” – Ellen G. White, *The Ministry of Healing*, trang 145.

Chức vụ vị tha của Đức Chúa Giê-su khiến lòng người rộng mở, phá vỡ định kiến và tạo sự tiếp thụ cho phúc âm. Hội thánh là cơ thể của Đấng Cơ Đốc để thỏa đáp nỗi khát khao được thương yêu, được vỗ về ở khắp nơi trong trần thế tang thương. Đấng Cơ Đốc gửi chúng ta ra ngoài cộng đồng của chúng ta để nhận danh Ngài tạo sự khác biệt bằng những hành động có ý nghĩa và giá trị. Mặc dù chắc chắn là chúng ta phải cẩn thận để không bị ô nhiễm bởi thế gian (và đó là mối đe dọa rất thực tế và nguy hiểm đối với một hội thánh), chúng ta vẫn phải học cách tiếp cận thế nhân trong hiện trạng của họ như sẽ được Chúa sử dụng. Ngài muốn đưa họ từ tình trạng hiện tại đến tình trạng nơi tiềm năng của họ sẽ phát triển trọn vẹn.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao tấm lòng thương xót của Đấng Cơ Đốc có đầy sức mạnh trong việc phá bỏ định kiến và mở rộng lòng người để nghe lẽ thật thuộc linh? Hãy thử tưởng tượng việc làm chứng của chúng ta sẽ hiệu quả hơn như thế nào nếu chúng ta phản ánh cùng một lòng quan tâm vô vị kỷ đối với người khác như Đức Chúa Giê-su đã làm.
2. Hãy nhớ lại một trường hợp khi bạn nói điều gì đó mà có thể đúng, chính xác, thậm chí cần thiết nhưng không thích hợp, tức là bằng một giọng điệu hoặc thái độ không tốt. Bạn đã học được điều gì từ kinh nghiệm đó để giúp bạn không tái phạm, chẳng hạn như đợi cho đến lúc bạn bình tĩnh hơn trước khi nói? Bạn có bài học nào khác tương tự không?
3. Hãy suy gẫm thêm về tư tưởng cho rằng tất cả những ai được chữa lành hoặc thậm chí sống lại từ cõi chết rồi cuối cùng cũng đều chết trở lại. Tư tưởng này sẽ hướng dẫn chúng ta như thế nào trong cách chúng ta nên tiến hành công tác tiếp cận và truyền giáo cho thế nhân?
4. Những loại mục vụ nào hội thánh của bạn hiện nay không tổ chức nhưng có thể thực hiện được trong cộng đồng của bạn?
5. Làm thế nào, qua các mục vụ đáp ứng những nhu cầu thiết thực, chúng ta có thể tạo ra các cơ hội thuộc linh cho những cá nhân tìm kiếm lẽ thật?